

Bản án số: **166/2020/HS-ST**
Ngày 07-12-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật M.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành;
2. Ông Trần Quang Mẫn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí M xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 181/2020/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1219/2020/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh năm 1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Cư Lại Trung, xã Phú Hải, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: Bị cáo khai 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn D và bà Nguyễn Thị Ph; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 14/8/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lương Trọng B, sinh năm 1992; Địa chỉ: 225/28 Âu Dương Lân, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí M (vắng mặt);
2. Ông Nguyễn Nhật M, sinh năm: 1992; Địa chỉ: số 17 đường số 9, ấp 5, xã Phong Phú, huyện Y, Thành phố Hồ Chí M (vắng mặt);

3. Ông Lưu H, sinh năm 1988; Địa chỉ: 218/42 – 44 M Phụng, Phường I, Quận M, Thành phố Hồ Chí M (vắng mặt);

4. Ông Hồng An Kh, sinh năm 1984; Địa chỉ: 691/38 Trần Xuân Soạn, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí M (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 07/8/2020, Phan Văn T đi tham dự sinh nhật của bạn bè trên đường Tân Kỳ - Tân Quý, quận Tân Phú. Khi ra về, Tùng nhìn thấy trên bàn còn dư 01 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine nên cất giữ trong người để sử dụng. Tối ngày 13/8/2020, Phan Văn T và Nguyễn Nhật M, là bạn bè quen biết xã hội, có hẹn nhau ăn uống trên đường Tây Thạnh, quận Tân Phú. Sau đó, Tùng và M rủ nhau tiếp tục đi hát karaoke tại nhà hàng karaoke Avatar (63 - 65 Phạm Viết Chánh, Quận 1). Nguyễn Nhật M liên lạc rủ Lương Trọng B, Hồng An K và Lưu Hưng cùng đến chơi hát karaoke. Tại nhà hàng karaoke Avatar, Tùng và M đến trước, M đặt phòng và được nhân viên đưa cả 02 vào phòng 4A2. Lần lượt đến sau vào phòng là B, K. Cả nhóm 04 người ăn uống và hát karaoke đến khoảng 00 giờ ngày 14/8/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Tùng lấy số ma túy nói trên mang sẵn trong người (trong ví) để trên bàn và sử dụng. Tùng đổ Ketamine ra 01 đĩa sứ có sẵn trên bàn và lấy 01 thẻ ngân hàng (mang tên Phan Văn T) dùng cà nhuễn ma túy trong đĩa. Sau đó, Tùng dùng tờ tiền có mệnh giá 10.000 VNĐ để cuộn tròn thành ống hít để sử dụng Ketamine. Sau khi sử dụng, Tùng để số Ketamine còn lại trong đĩa sứ trên bàn. M, B và K là bạn, đã cùng sử dụng chung ma túy nên sau đó mỗi người tự lấy ma túy còn lại trên đĩa sứ để sử dụng mà không cần phải hỏi ý kiến hay có lời mời của Tùng. Riêng gói nylon chứa 01 viên thuốc lắc để trên bàn, không có ai sử dụng nên Tùng đem cất giấu vào trong rổ nhựa đựng khăn giấy. Cả 04 người tiếp tục hát karaoke đến khoảng 00 giờ 35 phút cùng ngày thì Lưu Hưng đến, Hưng vừa vào phòng với nhóm. Đến 00 giờ 45 phút ngày 14/8/2020, Tổ kiểm tra hành chính gồm các anh: Lê Đức Duy và Nguyễn M Lộc (trình sát Đội CS ma túy Công an Quận 1) tiến hành kiểm tra Phòng 4A2 tầng 4, nhà hàng karaoke Avatar (số 63 - 65 Phạm Viết Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1), phát hiện Phan Văn T đang cầm trên tay (02 tay) 01 đĩa sứ trắng, đựng chất bột màu trắng là ma túy (đã được cà nhuễn). Nguyễn Nhật M, Lương Trọng B, Hồng Anh K và Lưu Hưng đang ngồi trong phòng. Tiếp tục kiểm tra phát hiện trong rổ nhựa đựng khăn giấy trên bàn có 01 gói nylon chứa 01 viên nén

màu xanh. Tổ kiểm tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng (ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy), bắt giữ Phan Văn T cùng Nguyễn Nhật M, Lương Trọng B, Hồng Anh K và Lưu Hưng bàn giao Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý (Bút lục 01 - 111).

Theo Kết luận giám định số 1414/KLGD-H ngày 21/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí M, kết luận: 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Văn T và hình dấu Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, bên trong có:

- Bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4661 gam loại Ketamine.

- 01 viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4546 gam loại MDMA (Bút lục 94).

Quá trình điều tra, Phan Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Tùng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được

Nguyễn Nhật M, Lương Trọng B, Hồng Anh K và Lưu Hưng khai tự ý lấy ma túy để trên bàn để sử dụng, không hỏi ý kiến của Phan Văn T; đồng thời không biết nguồn gốc từ đâu Tùng có số ma túy trên. Lời khai của M, B, K, Hưng phù hợp với lời khai của Tùng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được (Bút lục 01 - 116).

Vật chứng vụ án: 01 gói niêm phong ghi tên Giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ điều tra Vũ Thị Ánh Tuyết bên trong có 0,4661 gam là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine và 0,4546 gam là ma túy ở thể rắn, loại MDMA; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank có trên ghi trên thẻ là PHAN VAN TUNG; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ.

Thu giữ của Phan Văn T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Hiện Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên (Bút lục 112 - 116a).

Tại bản cáo trạng số 188/CT-VKSQ1 ngày 19 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí M đã truy tố Phan Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nêu ý kiến kết luận như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Tùng như nội dung bản cáo trạng. Việc xét hỏi tại phiên tòa đối với bị cáo đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Phan Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nộp sung công quỹ nhà nước. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Phan Văn T tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định số 1414/KLGD – H ngày 21/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hồ Chí M đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 45 phút ngày 14/8/2020, tại Phòng 4A2 Tầng 4, nhà hàng karaoke Avatar (số 63 – 65 đường Phạm Viết Chánh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1), Phan Văn T có hành vi cất trữ 0,4661 gram (không phải bốn sáu sáu một gam) ma túy ở thể rắn, loại Ketamine và 0,4546 gam (không phải bốn năm bốn sáu gam) là ma túy ở thể rắn loại MDMA, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Phan Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như

cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, phạm tội lần đầu do đó phần lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội và tạo cơ hội cho bị cáo để sửa chữa sai lầm.

[4] Áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

[5] Các đối tượng Nguyễn Nhật M, Lương Trọng B, Hồng Anh K, Lưu Hưng quá trình điều tra, đối chất có lời khai thống nhất nhau sau khi thấy Tùng sử dụng ma túy, các đối tượng tự ý lấy ma túy trên bàn để sử dụng, các đối tượng không hỏi ý kiến Tùng và Tùng không có rủ rê và cũng không phải thanh toán bất cứ khoản tiền nào cho Tùng; đồng thời không biết nguồn gốc từ đâu Tùng có số ma túy trên. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố các đối tượng Nguyễn Nhật M, Lương Trọng B, Hồng Anh K, Lưu Hưng là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là chất ma túy độc hại không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy; 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank có ghi tên chủ thẻ là PHAN VAN TUNG, không có tiền trong tài khoản và Tùng đã dùng để cả ma túy sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Tùng, nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1, Khoản 5 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Phan Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2020, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 07/12/2020.

Phạt tiền bị cáo Phan Văn T số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong còn lại sau giám định có các chữ ký ghi tên giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ điều tra Vũ Thị Ánh Tuyết, ghi vụ số 1414/2020 (theo Phiếu nhập kho vật chứng số 219/20-PNK ngày 13/10/2020); Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ Ngân hàng Vietcombank tên Phan Văn T; Tịch thu sung công quỹ nhà nước tờ tiền 10.000 VNĐ; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 355842080397058 nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án (Phiếu nhập kho vật chứng số 203/20-PNK ngày 01/10/2020 của Công an Quận 1)

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Nhật Minh

